

Bản án số: 215/2024/HS-PT
Ngày: 26 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tuấn.

Các Thẩm phán: Ông Mai Văn Hùng Cường;
Ông Võ Ngọc Giàu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Bà Trần Ngọc Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 213/2024/TLPT-HS ngày 29 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo Nguyễn Thanh Đ, Nguyễn Thành L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 130/2024/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

1. Nguyễn Thanh Đ, sinh ngày 06/12/2005 tại tỉnh Tiền Giang; Số căn cước công dân: 082205017011;

- Nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
- Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12.
- Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;
- Con ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị L1; Bị cáo chưa có vợ, con;
- Tiền án, tiền sự: Không.
- Tạm giữ: 17/02/2024; tạm giam: 26/02/2024 (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Thành L, sinh ngày 15/3/2001 tại tỉnh Tiền Giang; Số căn cước công dân: 082201013902;

- Nơi cư trú: Ấp Đ, xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
- Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;
- Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12;

- Con ông Nguyễn Thành Đ1 và bà Nguyễn Thị Ngọc T; Bị cáo chưa có vợ, con;

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị tạm giữ: 19/02/2024; Cho bảo lãnh tại ngoại: 28/02/2024 (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* *Người bào chữa*: Luật sư Võ Trọng K, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành L (Có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án có 05 bị cáo; 01 người bị hại nhưng không có kháng cáo; Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ việc Vũ Anh D bị đánh gây thương tích vào ngày 31/12/2023 tại địa bàn xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang nên Vũ Anh D cho rằng người gây thương tích cho mình là Trần Minh Q (Q sói) và nhóm của Q nên Vũ Anh D nói với Nguyễn Thành L biết và dặn khi nào L gặp Q hoặc nhóm của Q ở đâu thì báo cho Vũ Anh D biết để đánh trả thù thì L đồng ý. Khoảng 23 giờ ngày 04/02/2024, L đang ngồi ăn tại quán cơm tấm “N” thuộc tổ G, khu B, ấp C, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang với Nguyễn Phan Huỳnh N1 thì thấy Trần Minh Q, Nguyễn Cường Q1, Trần Đăng K1 cùng một số người khác (*không rõ họ tên địa chỉ*) đến ăn. Lúc này, L nhớ lời Vũ Anh D dặn nên nhanh chóng rời khỏi quán cơm đi đến chỗ Anh D đang ăn cùng Lê Thanh L2, Nguyễn Thành T1, Nguyễn Trường D1, Nguyễn Thanh Đ, Lê Điền Khắc H1, Nguyễn Nhựt N2 (*tên gọi khác N*), Nguyễn Anh T2, Bùi Tấn G, Danh Ngọc S và một số người (*không rõ họ tên, địa chỉ*) tại nhà của Nguyễn Văn T3, sinh năm 1978, cư trú ấp M, xã M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang cách quán cơm tấm “N” khoảng 70m (*L biết Vũ Anh D đang ở đây do buổi chiều cùng ngày, Anh D có nhờ L phụ khiêng đồ*). Đến nơi, L kêu Anh D ra ngoài nói “Q1 sói đang ngồi ăn tại quán cơm bà N”, nghe xong Anh D kêu L đi về trước.

Do biết giữa L2 và Trần Minh Q cũng có mâu thuẫn trước đó nên Anh D quay qua nói với L2 “*thằng Q sói đang ăn tại quán bà N*”. Sau khi nghe D nói, L2 rủ T1, Trường D1, Đ đi đánh Q thì Trường D1 điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Vario, màu trắng - đen, biển số 63C1-114.24 (xe của T1) chở T1 ngồi sau cầm 01 con dao xếp bằng kim loại màu đen dài khoảng 23cm (dao này do T1 đem theo trước khi tới ăn tại nhà T3). Đ điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Vario, màu trắng, biển số 63C1-127.01 chở L2 ngồi sau cầm 02 cây rìu, 01 cây dài 33,5cm, cán bằng gỗ, đầu rìu bằng kim loại, lưỡi rộng 8,5cm, dài 11,4cm, đầu bằng kích thước (2,8x2,2)cm; 01 cây dài 32,4cm, cán bằng gỗ, đầu rìu bằng kim loại, rộng lưỡi 6,3cm, dài 9,5cm, đầu bằng kích thước (2,3x3)cm (dao này do L2 đem theo trước khi tới ăn tại nhà T3) rồi tất cả cùng chạy đến quán cơm tấm “N”.

Khi đến nơi, thấy Trần Minh Q đang ngồi ăn L2 ném 01 cây rìu về hướng Q nhưng không trúng nên Q và những người trong nhóm bỏ chạy. Q bị vướng vào bàn té ngã thì bị T1 cầm dao, L2 cầm rìu xông vào đâm, chém; Trường D1 dùng ghế và cây gậy thịt tại quán đánh; Đ dùng tay chân đánh. Sau khi gây thương tích cho Q thì L2, T1, Trường D1, Đ lên xe quay lại hướng nhà của T3. Lúc này, Lê Điền Khắc H1 cầm 02 cây búa, Anh D và một số người khác (*không rõ họ tên địa chỉ*) đi bộ đến tiếp ứng cho nhóm của L2 nhưng đi được một đoạn thì gặp nhóm L2 quay về. L2 lấy 01 cây búa của H1 và cả nhóm cùng quay trở lại quán cơm tấm “N” để tìm Q nhưng không gặp. Khi đến quán, thấy bàn ghế bị đập phá có vết máu vương vãi trên nền nhà, nghĩ do nhóm của Q gây thương tích cho nhóm của L2 nên H1 bức tức chửi bới, quay sang nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, biển số 63B9-105.69 của ông Lê Hoàng V. Nghĩ là xe nhóm của Q nên H1 dùng búa đập 03 nhát hướng từ trên xuống vào thân làm trầy xước xe rồi quay về nhà của T3. Sau đó, L2, T1, Trường D1, Đ, Lê Điền Khắc H1, Vũ Anh D cùng một số người khác (*không rõ họ tên địa chỉ*) bỏ trốn khỏi địa phương.

* Kết luận giám định tổn thương cơ thể số 49 ngày 06/02/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang, kết luận: Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Trần Minh Q là 14%, thương tích do vật sắc gây nên.

* Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể số 106 ngày 02/04/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang, kết luận: Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Trần Minh Q là 18%, thương tích do vật sắc gây nên. Không để lại di chứng.

* Kết luận định giá tài sản số 1663 ngày 17/04/2024 của Hội đồng định giá tài sản thành phố M, kết luận: tổng giá trị tài sản bị thiệt hại đối với 01 xe Yamaha, loại Exciter, biển số 63B9-105.69, gồm nhựa trước hộp đầu đèn, nhựa mặt sau hộp đầu đèn xe, nhựa ốp sườn bên trái, tiền công sửa chữa vết hằn nhựa ốp ống xả kích thước (2 x 0,3)cm là 515.000 đồng.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario 150, biển số 63C1-127.01, số khung 112XJK535320, số máy KF11E2528646 (do ông Vũ Ngọc A cha ruột bị cáo Vũ Anh D đứng tên sở hữu);

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario 150, biển số 63C1-114.24, số khung 4117KK448680, số máy KF41E1449481 (do Nguyễn Thành T1 đứng tên sở hữu);

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, biển số 63B9-105.69, số khung 5P10BY045584, số máy 55P1-045586 ;

- 01 áo sơ mi ngắn tay, sọc caro màu vàng đen. Trên áo có chữ “New Luxury London England” (T giao nộp);

- 01 đôi dép có quai ngang bằng đế nhựa có dòng chữ “Burberry”, quai bằng nhựa, hoa văn sọc caro màu vàng đen (Trường D1 giao nộp) ;

- 01 con dao xếp bằng kim loại màu đen dài 23cm, cán dao bằng kim loại màu đen dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen sắc nhọn dài 10cm, có chữ “Browning” màu trắng (T1 giao nộp);

- 01 quần Jean màu đen trắng, trên lưng quần có chữ “Adcasual, I not a science homme” (T1 giao nộp);

- 01 áo thun ngắn tay màu trắng sọc ngang trước ngực màu xanh đỏ có chữ “Tommy Hilfiger” (T1 giao nộp);

- 01 đôi dép màu đen đã cũ không rõ nhãn hiệu (T1 giao nộp);

- 01 áo sơ mi sọc caro dài tay, phía sau lưng có nhiều chữ màu trắng (T1 giao nộp);

- 01 cái rìu dài 33,5cm, cán bằng gỗ, đầu rìu bằng kim loại, lưỡi rộng 8,5cm, dài 11,4cm, đầu bằng kích thước (2,8x2,2)cm (L2 sử dụng trong vụ án);

- 01 cái rìu dài 32,4cm, cán bằng gỗ, đầu rìu bằng kim loại, rộng lưỡi 6,3cm, dài 9,5cm, đầu bằng kích thước (2,3x3)cm (L2 sử dụng trong vụ án);

- 01 đôi dép nhựa màu xanh trắng, quai ngang trên có chữ “Fashion”

- 01 áo sơ mi màu xám sọc, tay dài trên cổ áo có chữ “Burberry” (Đ giao nộp);

- 01 quần Jean dài, màu xanh đen trên lưng quần có chữ Dior (Đ giao nộp);

- Thu giữ dữ liệu điện tử: 02 đĩa DVD bên trong có chứa nội dung đoạn clip ghi nhận hình ảnh liên quan đến vụ án (chuyển trong hồ sơ vụ án).

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, biển số 63B9-105.69 cho ông Lê Hoàng V. Ông V không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Minh Q không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Đối với Lê Điền Khắc H1 biết L2, T1, Trường D1, Đ đi đến quán cơm tấm “N” để đánh Trần Minh Q, sau đó thì H1 cầm 02 cây búa chạy đến để hỗ trợ, lúc này L2, T1, Trường D1, Đ đã gây thương tích cho Q. Bản thân H1 không giúp sức, hỗ trợ cho L2, T1, Trường D1, Đ trong việc gây thương tích cho Trần Minh Q nên Cơ quan điều tra không xử lý H1 đồng phạm về tội “Cố ý gây thương tích”.

Đối với việc Lê Điền Khắc H1 đập xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, biển số 63B9-105.69 gây thiệt hại tài sản là 515.000 đồng. Tuy nhiên, H1 chưa có tiền án, tiền sự về hành vi hủy hoại tài sản, cố ý làm hư hỏng tài sản nên Cơ quan điều tra không xử lý H1 về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại Điều 178 Bộ luật Hình sự mà xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với Nguyễn Nhựt N2, Bùi Tấn G, Nguyễn Anh T2, Danh Ngọc S là những người ngồi ăn cùng với L2, T1, Trường D1, Đ, Khắc H1 tại nhà của T3. Khi L2, T1, Trường D1, Đ, Khắc H1 đi đến quán cơm tấm “N” thì những người

này tiếp tục ngồi ăn, không đi theo hỗ trợ hay giúp sức nên Cơ quan điều tra không xử lý đồng phạm trong vụ án.

Đối với một số đối tượng đi cùng Lê Điền Khắc H1, Vũ Anh D đến quán cơm tấm “N”, do các bị can không biết rõ họ tên địa chỉ của các đối tượng này nên chưa làm việc được, nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 130/2024/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh Đ, Nguyễn Thành L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Đ 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là 17/02/2024.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ 19/02/2024 đến ngày 28/02/2024.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác, phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 23 tháng 9 năm 2024, bị cáo Nguyễn Thành L có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

* Ngày 30 tháng 9 năm 2024, bị cáo Nguyễn Thanh Đ có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Thanh Đ có ý kiến cho rằng, bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm 03 tháng tù là phù hợp, nên bị cáo xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

- Bị cáo Nguyễn Thành L khai nhận: Vào khoảng 23 giờ ngày 04/02/2024, bị cáo đã chỉ cho Vũ Anh D biết chỗ Trần Minh Q đang ở quán cơm tấm “N” để Vũ Anh D đánh anh Trần Minh Q trả thù như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử, đồng thời có ý kiến giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh Đ, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành L có ý kiến thống nhất quyết định của bản án sơ thẩm và quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết tăng nặng định khung hình phạt.

Theo luật sư, bị cáo L có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự, là đồng phạm giúp sức, không trực tiếp tham gia gây thương tích cho bị hại, có nơi cư

trú ổn định, rõ ràng, đồng thời bổ sung tài liệu chứng minh gia đình bị cáo có công với cách mạng, cha bị cáo tham gia dân quân tự vệ tại địa phương. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự chưa được cấp sơ thẩm xem xét. Vì thế, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thanh Đ có ý kiến xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Xét việc bị cáo rút kháng cáo là tự nguyện, nên căn cứ Điều 342 và điểm đ khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thành L tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo Vũ Anh D và các đồng phạm; lời trình bày của bị hại Trần Minh Q cùng các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Xét các bị cáo đã “*Dùng hung khí nguy hiểm*” gây thương tích đối với anh Trần Minh Q 18% và phạm tội thuộc trường hợp “*có tính chất côn đồ*”, nên bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Về ý thức chủ quan bị cáo nhận thức được rằng, mọi người đều có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khỏe; mọi hành vi trái pháp luật gây tổn hại đến sức khỏe của người khác sẽ bị lý nghiêm khắc. Nhận thức được điều đó thì lẽ ra, khi nghe bị cáo Vũ Anh D tâm sự sẽ tìm cách đánh bị hại trả thù thì bị cáo phải kịp thời khuyên ngăn hoặc tìm biện pháp khác để các bên hòa giải mâu thuẫn một cách ôn hòa, phù hợp quy định của pháp luật. Ngược lại, bị cáo lại báo tin địa điểm của bị hại cho bị cáo D và các đồng phạm đánh bị hại gây thương tích

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo và các đồng phạm đã trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Vì thế, xử phạt các bị cáo hình phạt nghiêm khắc là cần thiết, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến đặc điểm nhân thân, vai trò tham gia và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo 02 năm là phù hợp. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp “*Có tính chất côn đồ*”, nên không đủ điều kiện cho hưởng án treo. Do đó, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo và ý kiến đề nghị của luật sư bào chữa, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo L không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

[8] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 342; điểm a, đ khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh Đ.

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành L, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 130/2024/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 02 (hai) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ trước từ 19/02/2024 đến ngày 28/02/2024.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Thanh Đ không phải chịu án phí phúc thẩm. Bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tiền Giang;
- TAND TP. M;
- VKSND TP. M;
- Công an TP. M;
- THADS TP. M;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Xuân Tuấn